TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 148/2026/HS-ST Ngày 08-6-2026	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lực
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đèo Văn Vĩnh và bà Đào Thị Hòa
- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Tiến Tùng – Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lai Châu tham gia phiên toà: Bà Lê Ngọc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lai Châu, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 156/2026/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2026/QĐXXST-HS ngày 29/5/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Hoàn H**; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 07/4/2004, tại: tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản M, xã S, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông: Lý Văn K, sinh năm 1980; Con bà: Vàng Thị C, sinh năm 1980; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: 01 tiền án: Tại bản án số 49 ngày 31/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt Lý Hoàn H 01 năm 05 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 14/02/2025, bị cáo Lý Hoàn H chấp hành xong hình phạt tù, tính đến nay bị cáoLý Hoàn Hảo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ 05/02/2026 đến ngày 11/02/2026 bị tạm giam tại Phân trại tạm giam P - Trại tạm giam Công an tỉnh L cho đến nay (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Nguyễn Xuân O – Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh L, (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ này 04/02/2026, do lên cơn nghiện ma túy, Lý Hoàn H, sinh ngày 07/4/2004, đi từ nhà tại bản M, xã S, tỉnh Lai Châu lên xã K, tỉnh Lai Châu để tìm mua Heroine sử dụng. Khi đi đến khu vực mó nước (xã B cũ), H gặp một người đàn ông dân tộc Dao (không rõ nhân thân). Qua nói chuyện, H đưa cho người này

200.000 đồng nhờ mua hộ Heroine. Người đàn ông cầm tiền đi, một lúc sau quay lại đưa cho H 01 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu xanh. Mua được H1, H đem về nhà cất giấu không cho ai biết.

Đến khoảng 08 giờ sáng ngày 05/02/2026, H lấy gói Heroine ra để sử dụng thì thấy có một ít Heroine dính bên ngoài lớp nilon nên đã sử dụng hết bằng hình thức hít, còn gói Heroine gói bằng nilon xanh, H cất giấu vào phía sau gương bàn trang điểm trong phòng ngủ của H. Hồi 14 giờ cùng ngày, tổ công tác Công an xã S làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực bản Mấn 1, xã S, nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân tại nhà của Lý Hoàn H có dấu hiệu của tội phạm. Tổ công tác đã triển khai đến nhà H kiểm tra hành chính, kết quả thu giữ 01 gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu xanh. Tại chỗ H khai nhận gói trên là Heroine của H, tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lý Hoàn H về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 193 ngày 08/02/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Lý Hoàn H có khối lượng 0,244 gam, là chất ma túy, loại Heroine.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKSKLCKV3 ngày 28/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lai Châu đã truy tố bị cáo Lý Hoàn H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Phần luận tội, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lý Hoàn H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự sự xử phạt bị cáo Lý Hoàn H từ 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh nilon màu xanh.

Về án phí: áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý án phí, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, công tác tuyên truyền pháp luật tại địa phương chưa sâu rộng nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự xem xét xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về vật chứng giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tranh luận với người bào chữa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm của mình.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Hoàn H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo và không có tranh luận gì đối với đại diện Viện kiểm sát cũng không bổ sung gì vào bản bào chữa của người bào chữa. Tại lời nói sau cùng bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Lý Hoàn H đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong vật chứng, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 14 giờ ngày 05/02/2026, tại nhà của mình ở bản M, xã S, tỉnh Lai Châu, bị cáo Lý Hoàn H đang tàng trữ trái phép 0,244 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị tổ công tác Công an xã S phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ H1 là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm: [...]

c) Heroine, C1, Methamphetamine, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam [...]

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000

đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lai Châu đã truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên toà, bị cáo Lý Hoàn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2024, bị cáo Lý Hoàn H bị xử phạt 01 năm 05 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 14/02/2025, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, tính đến nay chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để tiếp tục giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Tình tiết liên quan đến vụ án:

- Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Lý Hoàn H khai mua của một người không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

- Sau khi bắt bị cáo Lý Hoàn H, Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm xác định trong nước tiểu của H có chất ma túy, tuy nhiên bị cáo H không thuộc một trong các trường hợp từ điểm a đến điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự nên không phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,244 gam Heroine thu giữ của bị cáo Lý Hoàn H, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Vật chứng còn lại gồm 02 phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh nilon màu xanh là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội và là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Do bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội, tại phiên toà, bị cáo có đề nghị miễn án phí nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề liên quan đến vụ án là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Xét đề nghị của người bào chữa về việc xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, miễn án phí, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Hoàn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lý Hoàn H: 03 (ba) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2026.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh nilon màu xanh.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào 09 giờ 00 phút ngày 08 tháng 05 năm 2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L với Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Lai Châu)

[4] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND khu vực 3 - Lai Châu;
- CA tỉnh Lai Châu;
(CQĐT, Phòng PV06; THAHS, Phân trại tạm giam Phong Thổ);
- Phòng THADS khu vực 3 - Lai Châu;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Lực

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND khu vực 3 – Lai Châu;
- CA tỉnh Lai Châu;
(CQĐT, THAHS, Phân trại tạm giam Phong Thổ);
- Phòng THADS khu vực 3 – Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Lực